

Bản án số: 26/2019/HS-PT
Ngày 21 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Huỳnh Sáng
Bà Mai Thị Tú Oanh

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Phong Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 629/2018/TLPT- HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Văn Vi do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 320/2018/HSST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Văn V giới tính: nam; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tài xế; con ông: Bùi Văn V1 và bà: Phan Thị B ; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ (đã ly hôn tháng 6/2017), không có con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 28/11/2017 (có mặt).

Người bào chữa: Luật sư Nguyễn Bá T , Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị cáo Phạm An K , đại diện bị hại, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/11/2017, Phạm An K cùng vợ là Nguyễn Thị T1 đi đám giỗ tại xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường về nhà, bị cáo K nhận được điện thoại của ông Nguyễn Hoàng N rủ đến uống bia tại quán ốc A trên đường Tỉnh lộ 7, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi nên đồng ý và chở bà T1 đến quán ngồi chung với ông Hoàng N cùng 02 người bạn của ông Hoàng N (chưa rõ lai lịch). Sau đó, bị cáo K gọi điện thoại rủ Bùi Văn V (bạn của K) đến quán ăn uống chung, V đồng ý và điều khiển xe gắn máy đến quán và cùng cả nhóm ăn uống.

Đến 22 giờ 00 cùng ngày, cả nhóm tính tiền ra về. Bùi Văn V và 02 người bạn của ông Hoàng N đi về trước, còn ông Hoàng N 01 mình điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59Y3-086.50 và Phạm An K điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59P1-820.99 chở bà T1 đi về sau. Khi chạy ngang quán ốc B ở xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, bị cáo K nhìn thấy ông Trần Tuyết C và ông Ngô Hoài N1 từ trong quán ốc B đi qua đường, nghe tiếng có người gọi nên K tưởng người quen gọi liền quay xe lại chỗ ông Hoài N1. Bị cáo K chưa kịp nói gì thì bị ông Hoài N1 dùng tay tát 01 cái vào mặt. Lúc này, ông Lại Quới H (bạn của Hoài N1 (đang ngồi trong quán ốc B đứng lên định đi ra can ngăn thì ông Hoàng N1 chạy xe đến chỗ K, thấy ông H quen biết nên Hoàng N1 nói “Là anh em không mà”; rồi Hoàng N1 cùng K và T1 lên xe bỏ đi.

Khi đến trước cổng trường tiểu học C trên đường Tỉnh lộ 7, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, do tức giận việc bị Hoài N1 tát vào mặt, Phạm An K dừng xe lại và lấy điện thoại gọi Bùi Văn V cho biết bản thân bị đánh, kêu bị cáo V mang mã tấu đến cùng K đánh nhóm Hoài N1. Sau khi nghe điện thoại, bị cáo V lấy áo khoác mặc vào, bên trong túi áo có sẵn 01 con dao bấm (dài khoảng 20 cm, lưỡi dao dài khoảng 9 cm, bản lưỡi rộng nhất khoảng 2 cm) và lấy 01 con dao tự chế (dài khoảng 69 cm) dựng ở vách tường nhà để trên бага giữa xe máy hiệu Yamaha Sirius biển số 59Y2-606.90, điều khiển xe đến gặp K.

Trong lúc chờ Bùi Văn V đến, Phạm An K đi xung quanh trường tiểu học tìm và nhìn thấy có 01 két vỏ chai bia thủy tinh (không rõ hiệu) nên lấy 02 vỏ chai bia (không có nước bên trong) cầm trên tay. Khi V đến, K nhìn thấy trên бага giữa xe của V có con dao tự chế, V lấy con dao tự chế này cầm trên tay

phải, có K để 02 vỏ chai bia trên бага xe của V . Khi điều khiển xe Yamaha Sirius của V chở V đến quán ốc B. Đến nơi, V nhìn thấy ông Ngô Hoài N1, ông Trần Tuyết C , ông Nguyễn Hoàng P và ông Trần Thanh Q từ trong quán đi ra nơi đậu xe ô tô đối diện quán, V liền nhảy xuống xe tay cầm dao tự chế rượt đuổi chém 01 nhát trúng hông phải của Q . K ngồi trên xe lấy 02 vỏ chai bia ném vào nhóm bạn của ông Hoài N1 còn đang ngồi trong quán.

Ông Ngô Hoài N1, ông Trần Tuyết C , ông Nguyễn Hoàng P và ông Trần Thanh Q quay lại đuổi theo Bùi Văn V và lấy vỏ chai bia ném V . Ông P xông vào ôm V và nắm chặt tay phải cầm dao tự chế của V . V vùng vẫy và chuyển dao tự chế sang tay trái, tay phải V lấy con dao bấm trong túi áo khoác ra (mũi dao hướng ngón tay cái) đâm 01 nhát trúng vào hông trái của P . P bỏ tay V ra, V tay cầm con dao tự chế và con dao bấm bỏ chạy. Thấy vậy, C dùng vỏ chai bia ném nhưng V tránh né được. C xông đến đứng đối diện thì V dùng con dao bấm đâm 01 nhát trúng vùng ngực của C , V cầm dao tự chế tiếp tục chém 02 nhát trúng cẳng tay trái của C . Sau đó, V cầm dao bấm và dao tự chế chạy bộ tẩu thoát. Lúc này, K bị nhóm bạn của Hoài N1 trong quán dùng vỏ chai bia ném nên điều khiển xe bỏ chạy về nhà tại ấp Bàu Chứa, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi. Còn V chạy bộ đến khu vực cầu Ba Sa, ấp Lò Táo Trung, xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi thì gọi điện thoại cho T1 nhờ chở V về nhà K . Lúc này, T1 và Hoàng N đang đứng chờ K tại trường tiểu học C, Hoàng N chạy xe của mình và T1 chạy xe của K đến cầu Ba Sa chở Vi về nhà Khương. Tại nhà Khương, Vi nói cho Khương, Hoàng N và T1 biết lúc đánh nhau có đâm trúng 02 người của nhóm Hoài N1, không biết hậu quả như thế nào. Sau đó, V đem con dao bấm và con dao tự chế về nhà mình cất giấu.

Nguyễn Hoàng P , Trần Tuyết C và Trần Thanh Q được mọi người đưa đến bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi cấp cứu. Đến 00 giờ 30 phút ngày 28/11/2017, Nguyễn Hoàng P tử vong. Trần Thanh Q băng bó vết thương xong thì xuất viện. Ngày 08/12/2017, Trần Tuyết C xuất viện.

Ngày 28/11/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Bùi Văn V , còn Phạm An K ra đầu thú. Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Phạm An K và Bùi Văn V khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại Kết luận giám định số 35-18/KLGD-SV ngày 08/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 90-94) thể hiện:

1. Mẫu máu Trần Tuyết C : thuộc nhóm máu O.

2. Mẫu máu Trần Thanh Q : thuộc nhóm máu O.
3. Con dao dài 69cm: chấm nhỏ chất sậm màu dính trên lưỡi dao là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
4. Con dao (dạng dao bấm): không dính máu.
5. Lưỡi dao: không dính máu.
6. Cán dao: một số chấm nhỏ màu nâu dính trên cán dao là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
7. Côn nhị khúc: không dính máu.
8. Chiếc dép bên phải: không dính máu.
9. Chiếc dép bên trái: không dính máu.
10. Vỏ chai (số 1): không dính máu.
11. Vỏ chai (số 2): không dính máu.
12. Vỏ chai (số 3): không dính máu.
13. Vỏ chai (số 4): vết màu nâu nhạt dính trên cổ chai là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
14. Các mảnh vỡ của vỏ chai bia: không dính máu.
15. 01 mảnh vỡ của vỏ chai: vết thương nâu mờ nhạt dính trên mảnh vỡ là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
16. Nón vải: không dính máu.
17. Khẩu trang: không dính máu.
18. Áo khoác: chất màu nâu dính trên tay áo là máu người, nhóm máu O.
19. Áo thun: không dính máu.
20. Quần shorts: vết sậm màu dính ở mặt trước túi quần bên trái là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
21. Dấu vết hiện trường ghi “Máu giữa tim đường” là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
22. Dấu vết hiện trường ghi “Máu trước cửa quán” là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.
23. Dấu vết hiện trường ghi “Máu vị trí số 2” là máu người, không còn dấu vết để xác định nhóm máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 82/TgT.18 ngày 12/02/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Trần Tuyết C (BL 95-97) thể hiện:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương tại liên sườn 6 cạnh phải xương ức, thấu ngực gây thủng tim hai vết, tràn máu màng ngoài tim, tràn máu màng phổi phải lượng nhiều, đã được phẫu thuật mở ngực lấy máu tụ, khâu tim, dẫn lưu màng phổi, hiện còn:

- + Một sẹo đâm kích thước 4,2x(0,2-0,3)cm tại ngực phải.
- + Một sẹo mổ kích thước 16,2x(0,2-0,6)cm tại ngực phải.
- + Một sẹo dẫn lưu kích thước 2,6x(0,1-0,3)cm tại mạn sườn phải.
- + Có hình ảnh dày dính màng phổi phải trên phim MSCT ngực.

Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, rất nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Con dao như quý cơ quan cung cấp gây ra được thương tích này.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:
- + Một sẹo kích thước 4,5x0,1cm tại sau vành tai phải.
- + Hai sẹo tại cẳng tay trái kích thước 3,5x(0,1-0,2)cm và 4,8x(0,1-0,4)cm.
- + Tình trạng ổn định.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự. Con dao như quý cơ quan cung cấp gây ra được thương tích này.

2. Theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 54%.

3. Kết luận khác: Không.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 36-18/KLGD-PY ngày 19/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Hoàng P (BL 87-89) thể hiện:

1. Các kết quả chính:

- Vết thương vùng bụng trái ngang liên sườn 11 trên đường nách trước có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,2cm x 1cm làm thủng cơ thành bụng bên trái, thủng ruột non 2 vết gây tụ máu nhẹ, đứt gần hoàn toàn động mạch thận trái ở đoạn cách động mạch chủ bụng 2,5cm. Vết thương có chiều hướng từ trái sang phải, hơi chếch từ trước ra sau và từ dưới lên trên, sâu khoảng 9cm.

Tụ máu sau phúc mạc hố thận 2 bên và trung thất dưới. Ổ bụng có khoảng 2000ml máu đông và không đông.

- Các tạng khác nhợt nhạt và không tổn thương.
- Đốt 1 ngón 4 và 5 tay trái phía mu tay có đứt da nông.

- Kết quả phân tích mẫu máu bằng phương pháp sắc ký khí tìm thấy Ethanol (cồn), nồng độ 116,6mg/100ml.

- Kết quả phân tích mẫu máu và nước tiểu bằng phương pháp thử bằng que thử QUIK-CHECK và sắc ký khí (GC) không tìm thấy ma túy.

- Kết quả phân tích mẫu máu bằng phương pháp Lattes và hấp phụ tách xác định nhóm máu O.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết: Nguyễn Hoàng Phong chết do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng ruột non và đứt động mạch thận trái.

- Trong máu tìm thấy cồn, nồng độ 116,6mg/100ml.

- Trong máu và nước tiểu không tìm thấy ma túy.

- Máu của Nguyễn Hoàng Phong thuộc nhóm máu O.

Ngày 06/3/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Công văn số 249/CV-PC54-Đ 4 trả lời Công văn số 524/CV-PC45 (Đ 7) ngày 31/01/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh (BL 101, 86) với nội dung:

1. Cơ chế hình thành các dấu vết trên người ông Nguyễn Hoàng P :

- Vết thương vùng bụng trái ngang liên sườn 11 trên đường rạch trước có dạng hình bầu dục, bờ mép sắc gọn, kích thước 2,2cmx1cm làm thủng cơ thành bụng bên trái, thủng ruột non 2 vết, đứt gần hoàn toàn động mạch thận trái. Vết thương này do vật sắc nhọn gây ra theo cơ chế đâm.

- Đốt 1 ngón 4 và 5 tay trái phía mu tay có đứt da nông. Do vật có cạnh sắc gây nên theo cơ chế cắt.

- Xây xát da mặt ngoài cánh tay phải và khoeo chân phải do vật tày gây ra.

2. Nhận định:

Con dao như đã mô tả trong công văn và như ảnh chụp nêu trên “dao bấm có kích thước dài khoảng 20cm, lưỡi dao dài khoảng 09cm, phần lưỡi dao rộng nhất khoảng 02cm” có thể gây ra được vết thương ở vùng bụng trái và vết thương đứt da nông ở đốt 1 ngón 4 và 5 tay trái trên cơ thể Nguyễn Hoàng P .

Tại bản Cáo trạng số 132/CT-VKS-P2 ngày 30/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Bùi Văn V , Phạm An K về tội “Giết người” theo điểm a, n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 328/2018/HSST ngày 21/9/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Căn cứ vào điểm a, n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội: “Giết người”

Xử phạt Bùi Văn V tử hình.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/11/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn V để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Phạm An K , xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ thi hành án dân sự, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, bị cáo Bùi Văn V làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bởi lý do mức án tử hình là quá nặng đối với hành vi của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Văn V trình bày: Vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Bùi Văn V phạm tội "Giết người" thuộc trường hợp giết nhiều người, "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm a, n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không quen biết và cũng không có mâu thuẫn gì với các bị hại nhưng lại cố tình tước đoạt mạng sống của bị hại P , gây thương tích nguy hiểm đến tính mạng cho bị hại C . Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tử hình là tương xứng, đủ để răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Văn V .

Luật sư bào chữa cho bị cáo Bùi Văn V trình bày: Thống nhất về tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo V . Tuy nhiên, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đến các tình tiết bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, từng tham gia quân ngũ và được tặng thưởng nhiều danh hiệu tiên tiến, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã thực hiện bồi thường cho ông C và gia đình ông Phong, được ông C bãi nại. Từ đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều

47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo hưởng một mức án khoan hồng, hình phạt tù có thời hạn cũng đủ răn đe, giáo dục.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

2.1 Bị cáo bị cáo Bùi Văn V đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết luận giám định pháp y tử thi; kết luận giám định dấu vết, kết luận giám định trên các vật chứng thu giữ, phù hợp với lời khai của bị cáo Phạm An K. Từ đó đủ cơ sở để xác định khoảng 22 giờ ngày 27/11/2017, tại quán ốc B, bị cáo Bùi Văn V đã có hành vi dùng dao đâm 01 nhát trúng vào ngực của ông Nguyễn Hoàng P và 01 nhát trúng vào ngực ông Trần Tuyết C, hậu quả ông P chết, ông Trần Tuyết C bị thương tích 54%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

2.2 Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn V thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có mâu thuẫn với nhóm bị hại nhưng vẫn nghe theo lời Phạm An K, mang hung khí đến hiện trường. Bị cáo V đã xông vào chém nhóm bị hại, trực tiếp đâm ông Nguyễn Hoàng P vào vùng bụng trái ngang liên sườn 11 trên đường nách trước, làm thủng cơ thành bụng bên trái, thủng ruột non 2 vết, đứt gần hoàn toàn động mạch thận trái ở đoạn cách động mạch chủ bụng 2,5cm, dẫn đến hậu quả ông P bị chết. Bị cáo V trực tiếp đâm ông Trần Tuyết C thấu ngực gây thủng tim hai vết, tràn máu màng ngoài tim, tràn máu màng phổi phải. Việc ông C không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, đã tước đoạt mạng sống của người khác, thuộc trường hợp giết nhiều người, đã gây thiệt hại lớn cho gia đình bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần thiết áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhất, loại bỏ bị cáo Vi ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với

tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Văn V mức án tử hình là tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các quy định của pháp luật.

2.3 Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V và Luật sư bào chữa cho bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, bác kháng cáo của bị cáo Bùi Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Đối với bị cáo Phạm An K là người điện thoại cho bị cáo V và chở V đến hiện trường, tạo điều kiện để V thực hiện hành vi đâm ông C và ông P. Hơn nữa, bị cáo K có nhân thân xấu, từng bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi ra Quyết định khởi tố bị can số 75/QĐ-CSĐT ngày 10/4/2017 (BL 30b) khởi tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo K mức án 20 năm tù là chưa thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo không bị kháng cáo hoặc kháng nghị tăng nặng hình phạt nên để đảm bảo quy định không làm xấu đi tình trạng của bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên với bị cáo K.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1.1 Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn V; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 328/2018/HS-ST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Áp dụng điểm a, n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 4 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1 Tuyên bố bị cáo Bùi Văn V phạm tội “Giết người”.

2.2 Xử phạt bị cáo Bùi Văn V tử hình.

3. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28/11/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn V theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

4. Trong thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn V có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

5. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Văn V phải nộp 200.000 đồng.

6. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 328/2018/HS-ST ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSND cấp cao tại TP HCM (1);
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Cục THA DS Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- Trại tạm giam CA Thành phố Hồ Chí Minh
- (2) - “Để tổng đạt cho bị cáo” (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (3). 12b. (PTHH).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huynh